TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2023/HS-ST
Ngày: 16-02-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hồng
Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Thanh
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Chu Minh Chiến
2. Bà Nguyễn Thị Phương Thảo
3. Ông Bon Yo Soan

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Quốc Huy - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh An – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý Số: 48/2022/TLST-HS ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn D**, giới tính: Nam; sinh ngày 08/02/1991, tại: huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; hộ khẩu thường trú: thôn R, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: 152F GA, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 06/12; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông: Vũ Văn Tr, sinh năm: 1962; con bà: Phạm Thị Nh, sinh năm 1966; Vợ: Trần Triệu M, sinh năm: 1997; con: Có 02 con sinh năm 2016 và năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 20/12/2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Lâm Đồng. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Liêng Hót Hà Th – Văn phòng Luật sư Phan Công Quyền; Đoàn Luật sư tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: 53 Phạm Ngũ Lão, Phường 3, thành phố Đà Lạt. Có mặt.

Người chứng kiến:

- Bà Trần Triệu M, sinh năm 1997; địa chỉ: Số 152F Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

- Bà Nguyễn Thị Quý, sinh năm 1949; địa chỉ: Số 44 Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Có mặt.

- Ông Lục Nhỉ Phát, sinh năm 1990; địa chỉ: Số 28 Gió An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Văn D là đối tượng sử dụng ma túy nên D đã nảy sinh ý định mua ma túy về để vừa sử dụng, vừa bán lại cho người khác kiếm lời. Vào khoảng ngày 14/12/2021 thông qua mạng xã hội facebook D liên hệ với một người phụ nữ (D không rõ nhân thân, lai lịch) mua 03 viên ma túy (dạng hồng phiến) với giá 50.000đ/viên. Sau khi mua được số ma túy trên, D cất giấu toàn bộ tại vị trí tủ để quần áo bên cạnh cửa phòng ngủ của mình tại nhà số 152F đường Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, Lâm Đồng nhằm mục đích vừa sử dụng và nếu ai mua thì sẽ bán lại với giá từ 80.000 đồng/viên đến 100.000 đồng/viên. Đến ngày 18/12/2021, D tiếp tục liên hệ với một người đàn ông tên Chiến (không rõ nhân thân, lai lịch) để hỏi mua 350 gam ma túy đá với giá 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Ngày 20/12/2021, D chuyển trước cho Chiến số tiền 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng) từ tài khoản Ngân hàng Vietcombank số 0561000539938 của D đến tài khoản Ngân hàng Sacombank số 060243698114 của người tên Chiến, còn lại số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) cả hai cùng nhau thỏa thuận, thống nhất khi nào Chiến mang ma túy đá lên Đà Lạt giao cho D thì sẽ thanh toán sau. Đến khoảng 18 giờ tối cùng ngày, D đi đến đèo Pren, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng để gặp Chiến như thỏa thuận. Tại đây, D đưa số tiền 60.000.000 đồng (sáu mươi triệu đồng) còn lại cho Chiến và nhận một túi nylon màu vàng bên trong có chứa tinh thể màu trắng có khối lượng khoảng 350 gam ma túy đá. Sau khi mua được ma túy, D mang toàn bộ về chỗ ở tại nhà Số 152F đường Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

Tại đây, D dùng cân điện tử kiểm tra khối lượng được khoảng hơn 340 gam ma túy đá và phân chia ra thành 20 (hai mươi) gói nylon chứa ma túy đá với kích thước to nhỏ khác nhau. Sau đó, D lấy 05 (năm) gói nylon ma túy đá vừa phân chia cho hết vào trong một túi nylon màu vàng mang đi cất giấu tại vị trí bên cạnh lồng nuôi gà cách chỗ ở của D khoảng 08 mét với mục đích bán lại cho người khác kiếm lời. 15 gói nylon ma túy đá còn lại: D lấy 01 (một) gói nhỏ cất

giấu tại giỏ đồ chơi trẻ em với mục đích khi nào cần thì lấy ra sử dụng và nếu có ai mua thì bán lại; D lấy 02 (hai) chiếc khẩu trang y tế màu xám trắng và rạch rách một đường rồi bỏ vào mỗi chiếc khẩu trang y tế này 01 gói nylon dạng túi "zíp" bên trong đều có chứa ma túy đá cho vào trong túi áo khoác ngoài bên trái của D đang mặc; 09 (chín) gói nylon chứa ma túy đá và 01 (một) vỏ gói nylon dạng túi "zíp" D cho vào trong túi áo khoác ngoài bên phải đang mặc; 03 gói ma túy nhỏ còn lại D cho vào trong túi quần nhỏ, bên phải phía trước của chiếc quần Jean đang mặc. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2021, D lấy xe mô tô nhãn hiệu Honda Vario màu xanh đen, biển kiểm soát: 49B1- 943.29 mang theo toàn bộ số ma túy đá cất giấu trong người nói trên đi ra khỏi nhà với mục đích khi nào những người đã liên hệ đặt mua ma túy đá thì sẽ có sẵn ma túy để mang đi bán cho những người này. Khi đi đến trước nhà Số 22 đường Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ toàn bộ số ma túy đá của D đang cất giấu trong người.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Văn D tại nhà Số 152F đường Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng Cơ quan Công an còn tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong, thu giữ toàn bộ số chất nghi là ma túy đá cất giấu tại phòng ngủ và lồng nuôi gà nói trên.

Vật chứng vụ án: Trong quá trình thu giữ các vật chứng nghi là ma túy đã được cơ quan công an lưu giữ trong phong bì được ký hiệu từ M1 đến M7.

Quá trình lập biên bản phạm tội quả tang Cơ quan công an còn thu giữ 01 bình xịt hình trụ tròn kích thước khoảng 15cm x 03cm, thân bình có màu xanh, đầu bình có màu đen, bên ngoài có ghi dòng chữ "NATO" bên trong có chất dạng khí nén trong cốp xe máy của D.

Ngày 19/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lâm Đồng đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 74/QĐ-CSMT. Ngày 09/5/2022, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã có Kết luận giám định số 421/KL-KTHS, kết luận: *Vật dạng bình xịt gửi giám định là bình xịt hơi cay thuộc công cụ hỗ trợ. Dung dịch trong bình xịt gửi giám định có chứa thành phần Nonivamide.*

Ngày 23/12/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng đã có Kết luận giám định số 1585/GĐ-PC09, kết luận:

+ Phong bì 01: Mẫu tinh thể (M1) đựng trong hai gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 129,8540g (một hai chín phẩy tám năm bốn không gam), loại Methamphetamine.

+ Phong bì 02: Mẫu tinh thể (M2) đựng trong chín gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 3,6111g (ba phẩy sáu một một một gam), loại Methamphetamine.

+ Phong bì 03: Mẫu tinh thể (M3) đựng trong ba gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,7452g (không phẩy bảy bốn năm hai gam), loại Methamphetamine.

+ Phong bì 04:

Mẫu ba viên ném (M4) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2853g (không phải hai tám năm ba gam), loại Methamphetamine.

Mẫu tinh thể (M5) đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,6995g (không phẩy sáu chín chín năm gam), loại Methamphetamine.

+ Phong bì 05: Mẫu tinh thể (M6) đựng trong năm gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 208,6 (hai không tám phẩy sáu gam), loại Methamphetamine.

+ Phong bì 06: Mẫu tinh thể (M7) dính trên một đĩa sứ và ba muỗng kim loại được niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không đủ khối lượng để cân.

Đối với hành vi cất giấu 01 (một) bình xịt hình trụ tròn, có kích thước khoảng 15 cm x 03 cm, bên ngoài thân bình có ghi chữ "NATO", bên trong có chứa chất dạng khí nén thu giữ trong người của Vũ Văn D khi bắt quả tang, cơ quan điều tra đã chuyển hồ sơ, vật chứng có liên quan đến Phòng cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội Công an tỉnh Lâm Đồng để xử lý theo luật định.

Trong vụ án còn có Trần Triệu M (là vợ của bị cáo D). Quá trình điều tra xác định, không đủ cơ sở để xử lý đối với Trần Triệu M.

Đối với người mua ma túy của Vũ Văn D qua mạng xã hội facebook, cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở, thông tin để xác minh làm rõ.

Đối với người phụ nữ đã bán cho D 03 viên ma túy hồng phiến và người đàn ông tên Chiến ở Thành phố Hồ Chí Minh, cơ quan điều tra đã tách ra và tiếp tục xác minh làm rõ để xử lý theo đúng quy định.

Cáo trạng số 21/2022/CT-VKS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố ra trước Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng để xét xử đối với bị cáoVũ Văn D về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS 2015).

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố, không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng giữ nguyên bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015, xử phạt bị cáo Vũ Văn D mức án 20 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35; khoản 5 Điều 251 của BLHS 2015: Phạt bổ sung bị cáo từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ:

- 02 (hai) phong bì niêm phong có ghi chữ: "số: 1585/2021-PC09.

- 01 (một) chiếc khẩu trang y tế màu xám trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu 06.

- 01 (một) cân điện tử màu đen, được niêm phong trong phong bì kí hiệu M3.

- 01 (một) bịch nylon màu đỏ, xanh, bên trong có chứa nhiều vỏ túi nylon, dạng túi "zíp", được niêm phong vào trong phong bì có ký hiệu M5.

- 01 (một) túi nylon màu vàng có chứa 01 (một) túi nylon bên trong túi nylong có chứa 10 (mười) chiếc khẩu trang y tế màu xám, trắng.

- 01 (một) nỏ thủy tinh.

- 03 sim điện thoại: sim số 0933076980; 034271819 và sim số 0878970362.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, dạng phím bấm. (được niêm phong trong cùng một phong bì có dán giấy niêm phong).

+ Trả lại bị cáo Vũ Văn D.

- 01 (một) căn cước công dân số 031091000430, mang tên Vũ Văn D do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/11/2020.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 680176005450, mang tên Vũ Văn D, do Sở Giao Thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 12/7/2017.

- 01 (một) giấy phép lái xe số AM897924, mang tên Vũ Văn D do Sở Giao Thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/2/2010.

- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, bề mặt có chữ "VU VAN DUNG", có dãy số: 9704366809415349034.

- Số tiền: 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu luận cứ bào chữa, thống nhất tội danh, khung hình phạt theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đã truy tố, tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về đoàn tụ với gia đình, hoà nhập với cộng đồng xã hội.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm trở về đoàn tụ cùng gia đình trở thành công dân có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử (sau đây viết là HĐXX) nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được tiến hành hợp pháp, đúng quy định.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận, tháng 12/2021 Vũ Văn D mua 03 viên ma túy (dạng hồng phiến) với giá 50.000đ/viên của một người phụ nữ không rõ nhân thân, lai lịch để sử dụng và nếu ai mua thì sẽ bán lại với giá từ 80.000 đồng/viên đến 100.000 đồng/viên. Tiếp theo ngày 18/12/2021, D liên hệ với một người đàn ông tên Chiến để mua 350 gam ma túy đá với giá 90.000.000 đồng (chín mươi triệu đồng). Sau đó D mang về chỗ ở của vợ, chồng tại 152F đường Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, dùng cân điện tử cân và phân chia ra thành 20 (hai mươi) gói nylon chứa ma túy với kích thước to nhỏ khác nhau cất giấu trong người, tại phòng ngủ, lồng nuôi gà với mục đích bán lại cho người khác để kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ 30 phút ngày 20/12/2021 D mang số ma túy đá đi đến đoạn đường trước nhà Số 22 đường Gio An, Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ toàn bộ số ma tuý mang theo trong người, khám xét khẩn cấp chỗ ở của D tại số nhà 152F đường Gio An, Phường 5, thành phố

Đà Lạt thu giữ toàn bộ số chất nghi là ma tuý cất giấu tại phòng ngủ và trong lồng nuôi gà tại nhà D cư trú.

Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hoàn toàn phù hợp với các tình tiết khách quan về không gian, thời gian, địa điểm, biên bản phạm tội quả tang cùng các đồ vật, lời khai nhận tội và lời trình bày của người chứng kiến có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận, bị cáo Vũ Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 BLHS 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo với khung hình phạt và tội danh nói trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo, HĐXX thấy rằng Vũ Văn D là đối tượng thường sử dụng ma tuý, để có tiền tiêu xài và thoả mãn nhu cầu sử dụng ma tuý nên bị cáo nảy sinh ý định tìm mua ma tuý và tìm người bán lại, bị cáo đã liên hệ mua được 03 viên ma tuý đá (Hồng phiến) và 350 gam ma tuý đá với tổng số tiền là 90.150.000đ về chia nhỏ và cất giấu trong áo, quần đang mặc trên người, cất giấu trong phòng ngủ và trong chuồng gà tại nhà bị cáo cùng với 01 chiếc cân điện tử bị cáo dùng để chia nhỏ thành các gói ma tuý. Hành vi phạm tội của bị cáo đã bị cơ quan Công an bắt phạm tội quả tang vật chứng thu giữ đuọc giám định ký hiệu M1 -M6. Kết luận giám định số 158/GĐ-PC09 ngày 23/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định các mẫu giám định ký hiệu M1, M2, M3, M4, M5, M6 là ma tuý loại Methamphetamine có khối lượng lần lượt như sau: M1: khối lượng 129,8540g; M2: có khối lượng 3,6111g; M3: có khối lượng 0,7452g; M4: có khối lượng 0,2853g; M5: có khối lượng 0,6995g; M6: có khối lượng 208,6g. Tổng khối lượng ma tuý Methamphetamine đã bị thu giữ là 343,8 g. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma tuý, tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, tội phạm có tính chất đặc biệt nghiêm trọng, nên cần tuyên xử bị cáo một mức án tương xứng để bảo đảm tính nghiêm minh của pháp luật.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015.

[6] Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, HĐXX chấp nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và

mức hình phạt theo đại diện Viện kiểm sát đề nghị, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội nhằm răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo Vũ Văn D đúng theo mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có căn cứ.

[8] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu huỷ, tịch thu sung Ngân sách nhà nước và hoàn trả lại các đồ vật, tài sản không liên quan đến việc phạm tội của vụ án theo đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên toà.

[9] Đối với hành cất giấu 01 (một) bình xịt hình trụ tròn, có kích thước khoảng 15 cm x 03 cm, bên ngoài thân bình có ghi chữ "NATO", bên trong có chứa chất dạng khí nén thu giữ trong người của Vũ Văn D khi bắt quả tang, đã được cơ quan điều tra xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập.

Trong vụ án còn có Trần Triệu M (là vợ của bị cáo D) và những người bán ma túy cho D đã xử lý theo quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn D phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

2. Về hình phạt:

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Vũ Văn D 20 (hai mươi) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam 20/12/2021.

3. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt Vũ Văn D số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) sung Ngân sách nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ các Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu huỷ:

- 01 (một) phong bì niêm phong có ghi chữ: "số: 1585/2021-PC09; Vụ: Vũ Văn D – 1991, HKTT: Thôn Rỗ, Quyết Tiến, Tiên Lãng, Hải Phòng, QĐTC: 236/CSMT; 21/12/2021, Bao gói", có chữ ký, họ tên xác nhận của: Nguyễn Văn

Chiến, Phạm Thị Dung, Tạ Trường Xuân và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) phong bì niêm phong có ghi chữ: "số: 1585/2021-PC09; Vụ: Vũ Văn D – 1991, HKTT: Thôn Rỗ, Quyết Tiến, Tiên Lãng, Hải Phòng, QĐTC: 236/CSMT; 21/12/2021, Hoàn mẫu: M1=121,6250(g); M2= 3,1793(g); M3= 0,5022(g); M4= 0,0933(g); M5= 0,5350(g); M6= 200(g)" có chữ ký, họ tên xác nhận của: Nguyễn Văn Chiến, Phạm Thị Dung, Tạ Trường Xuân và hình dấu tròn màu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) chiếc khẩu trang y tế màu xám trắng, được niêm phong trong phong bì kí hiệu 06, trên phong bì có chữ ký ghi họ tên của Võ Tiến Phú, Võ Văn Hiệu, Nguyễn Thị Quý, Lục Nhỉ Phát, Nông K' Nhật Minh, Vũ Văn D và có hình dấu tròn màu đỏ của Công an Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) cân điện tử màu đen, kích thước khoảng 09cm x 05cm x 1,5cm, được niêm phong trong phong bì kí hiệu M3, trên phong bì có chữ ký ghi họ tên của Trần Nguyễn Anh Tuấn, Trần Triệu M, Lê Xuân Hải, Nông K'Nhật Minh và có hình dấu tròn màu đỏ của Công an Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) bịch nylon màu đỏ, xanh, bên trong có chứa nhiều vỏ túi nylon, dạng túi "zíp", có kích thước khác nhau, được niêm phong vào trong phong bì có ký hiệu M5, trên phong bì có chữ ký ghi họ tên của Trần Nguyễn Anh Tuấn, Trần Triệu M, Lê Xuân Hải, Nông K' Nhật Minh và có hình dấu tròn màu đỏ của Công an Phường 5, thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

- 01 (một) túi nylon màu vàng bên trong có chứa 01 (một) túi nylon bên trong túi nylong này có chứa 10 (mười) chiếc khẩu trang y tế màu xám, trắng.

- 01 (một) nỏ thủy tinh.

- 03 sim số 0933076980; 034271819 và sim số 0878970362.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu đen, màn hình cảm ứng; 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA màu đen, dạng phím bấm.

Được niêm phong trong cùng một phong bì có dán giấy niêm phong có chữ ký ghi họ tên của Võ Tiến Phú, Phạm Văn Chỉnh, Trương Công Khanh, Vũ Văn D và có hình dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Lâm Đồng.

+ Trả lại bị cáo Vũ Văn D.

- 01 (một) căn cước công dân số 031091000430, mang tên Vũ Văn D do Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 23/11/2020.

- 01 (một) giấy phép lái xe số 680176005450, mang tên Vũ Văn D, do Sở Giao Thông Vận tải tỉnh Lâm Đồng cấp ngày 12/7/2017.

- 01 (một) giấy phép lái xe số AM897924, mang tên Vũ Văn D do Sở Giao Thông Vận tải thành phố Hải Phòng cấp ngày 06/2/2010.

- 01 (một) thẻ ATM ngân hàng Vietcombank, bề mặt có chữ "VU VAN DUNG", có dãy số: 9704366809415349034.

(*Theo Quyết định chuyển vật chứng số 18/QĐ-VKSLĐ-P1 ngày 07/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng và Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 10/10/2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng*).

- Số tiền: 2.950.000đ (hai triệu chín trăm năm mươi ngàn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án. (*đã được Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về Ma tuý Công an tỉnh Lâm Đồng chuyển vào tài khoản của Cục thi hành án dân sự tỉnh Lâm Đồng theo Uỷ nhiệm chi lập ngày 11/10/2022 của Kho bạc nhà nước tỉnh Lâm Đồng*)

5. Về án phí: Áp dụng các Điều 135; 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT1 – TANDTC (01);
- VKSND cấp cao tại Tp.HCM (01);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng (02);
- Cơ quan CSĐT CA tỉnh Lâm Đồng (02);
- Phòng PV 06-Công an tỉnh Lâm Đồng (01);
- Cơ quan THAHS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Phòng KTNV&THA (07);
- Cục THADS tỉnh Lâm Đồng (01);
- Trại giam (02); bị cáo (*để thi hành*) (02);
- Luật sư (02);
- Sở tư pháp tỉnh Lâm Đồng (01);
- Lưu hồ sơ vụ án; Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đã ký

Nguyễn Hữu Hồng